

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1759/QĐ-UBND**

Gia Nghĩa, ngày **03** tháng 11 năm 2010

BỘ CÔNG THƯƠNG	
Số: 7330	Về việc ban hành kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2015
ĐẾN Ngày: 08/11/2010	
Chuyển:	

QUYẾT ĐỊNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: **1081**

Ngày **29** tháng **11** năm 20**10**

Lưu hồ sơ:

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về việc thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn năm 2011- 2015;

Xét đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 932/TTr-SCT ngày 29 tháng 9 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2015.

Điều 2. Giao Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công thương, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *TR*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công thương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CTUBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Cục Thuế tỉnh;
- Chi cục Thuế các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KTTC (Hoàn) **56**

Lê Diễn

1

1

KẾ HOẠCH

**Tổng thể phát triển thương mại điện tử
tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1259~~ ¹²⁵⁹ QĐ-UBND
ngày 03 tháng 11 năm 2010 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

I. THỰC TRẠNG VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI ĐẮK NÔNG:

Những năm gần đây, thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã có những bước phát triển, nhiều cơ quan, đơn vị, cá nhân đã tổ chức triển khai ứng dụng TMĐT ở nhiều quy mô và mức độ khác nhau. Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có trang bị máy vi tính và ứng dụng thương mại điện tử cho mục đích kinh doanh như: kết nối internet, trao đổi thông tin, tìm kiếm thị trường, sử dụng phần mềm kế toán, sử dụng phần mềm quản lý, phần mềm kê khai thuế GTGT... việc sử dụng TMĐT đã đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, thu thập được nhiều thông tin, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Cùng với việc ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp ngày càng tăng, các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh cũng đã chú trọng đến việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Đến nay, tại các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã đều đã kết nối internet nhằm khai thác các tiện ích như sử dụng thư điện tử; trao đổi, tìm kiếm thông tin, theo dõi tin tức; được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh trong việc đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đã cho phép xây dựng 03 website, đó là: www.daknongdpi.gov.vn (của Sở Kế hoạch và Đầu tư), trang Web này cung cấp các thông tin về lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh và công bố thủ tục hành chính trong cấp phép đầu tư, cấp giấy phép đăng ký kinh doanh; trang Web www.thutuchanhchinh.daknong.gov.vn (của Tổ công tác thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông) và Website: <http://congbao.daknong.gov.vn> (của Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông). Việc cung cấp trực tuyến dịch vụ công đã góp phần giảm các thủ tục giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, góp phần xây dựng một hệ thống chính quyền hoạt động minh bạch và hiệu quả.

Hạ tầng ứng dụng TMĐT cũng đã đáp ứng một phần nhu cầu của tỉnh, tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2009 trên địa bàn tỉnh có khoảng 9.861 thuê bao Internet; trong đó ADSL đạt 8.487/9.861 số thuê bao Internet. Mật độ Internet bình quân ước đạt 2,01 thuê bao/100 dân. Qua khảo sát tại 18 Sở, Ban, ngành, tỉ lệ số máy tính trang bị cho cán bộ đạt 97,5%; hiện tại, 17/18 đơn vị có mạng LAN, 100% đơn vị có kết nối Internet tốc độ cao. Đối với UBND các huyện, thị

xã, tỉ lệ số máy tính trang bị cho cán bộ đạt 64,3%; 100% huyện, thị xã đã có mạng LAN và kết nối Internet tốc độ cao.

Mặc dù TMĐT trên địa bàn tỉnh đã bắt đầu phát triển, tuy nhiên việc khai thác TMĐT trên địa bàn tỉnh cũng mới ở cấp độ sử dụng thư điện tử, tìm kiếm thông tin, xây dựng trang web để quảng bá sản phẩm, dịch vụ; chưa mạnh dạn thực hiện một số công việc như: đặt hàng qua mạng, thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến... nguyên nhân chủ yếu là do: nhận thức chung trên địa bàn tỉnh về TMĐT chưa thật sự sâu sắc, còn nghi ngờ về tính năng, hiệu quả của TMĐT; hạ tầng TMĐT, nguồn nhân lực còn thiếu và yếu.

Trong bối cảnh hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu khi Việt Nam là thành viên WTO, phát triển TMĐT là một nhu cầu cần thiết và cấp bách để kinh tế Đắk Nông hội nhập và rút ngắn khoảng cách với các nền kinh tế phát triển, nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh trên thị trường quốc tế. Đối với doanh nghiệp, thương mại điện tử giúp tiết kiệm chi phí và tạo thuận lợi cho các bên giao dịch. Đối với người tiêu dùng, TMĐT mở rộng khả năng lựa chọn hàng hóa, dịch vụ và nhà cung cấp. Đối với xã hội, sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT đã làm thay đổi phương thức kinh doanh và giao dịch truyền thống, đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội. Lợi ích rõ rệt nhất của TMĐT là: thu thập được nhiều thông tin, giảm chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, tiếp thị, giao dịch và bảo vệ môi trường. Tuy có rất nhiều lợi ích nhưng việc ứng dụng TMĐT của tỉnh Đắk Nông nói riêng và cả nước nói chung cũng có rất nhiều khó khăn, thách thức.

Ngày 12 tháng 7 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1073/QĐ-TTg, phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 – 2015. Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử được tổ chức thực hiện sẽ gắn kết và đồng bộ với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các lĩnh vực thuộc ngành công thương và các ngành kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực xuất khẩu, phân phối và các ngành dịch vụ khác; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; các chương trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Từ các vấn đề trên cho thấy, để phát triển thương mại điện tử cần phải xây dựng kế hoạch với các hoạt động cụ thể nhằm từng bước khai thác có hiệu quả hoạt động ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2011-2015:

1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

- Thương mại điện tử được sử dụng phổ biến ở các cơ quan, ban, ngành; các doanh nghiệp đều biết và ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh

ngành và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phát triển và ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh là nhu cầu cần thiết và phổ biến, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu đến năm 2015, sự phát triển thương mại điện tử của tỉnh Đắk Nông đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- 100% doanh nghiệp sử dụng thường xuyên thư điện tử trong các giao dịch liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Trên 70% doanh nghiệp lớn và 40% doanh nghiệp vừa nắm vững kỹ năng kinh doanh trên mạng và tiến hành giao dịch điện tử.

- Có khoảng 10 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng trang thông tin điện tử (website).

- Xây dựng và duy trì sàn giao dịch điện tử của tỉnh Đắk Nông.

- Phần lớn dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh được cung cấp trực tuyến, trong đó:

+ Phối hợp với Chi cục hải quan cửa khẩu BuPrăng cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên 80% dịch vụ công liên quan tới xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh trước năm 2014, 40% đạt mức 4 vào năm 2015;

+ Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên các dịch vụ liên quan tới thuế, bao gồm khai nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân trước năm 2014;

+ Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên các thủ tục đăng ký kinh doanh và đầu tư trước năm 2013, bao gồm thủ tục cấp giấy đăng ký kinh doanh, cấp giấy phép đầu tư, cấp giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện;

+ Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên 50% các dịch vụ công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh trước năm 2014, đến hết năm 2015 có 20% đạt mức độ 4.

2. Nhiệm vụ:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo quản lý kinh tế, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trên địa bàn, đẩy mạnh công tác xây dựng, duy trì và cung cấp dịch vụ trên website của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; giúp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng thương mại điện tử.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia và ứng dụng thương mại điện tử như xây dựng website, tham gia các sàn giao dịch điện tử; giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch.

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan về thương mại điện tử, thanh tra - kiểm tra các hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn nhằm bảo vệ

quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới thương mại trên môi trường mạng và bảo vệ người tiêu dùng.

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ trình độ để thực hiện công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử.

3. Nội dung của kế hoạch:

a) Triển khai pháp luật về thương mại điện tử:

- Nội dung:

+ Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử.

+ Rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin và phát triển thương mại điện tử.

- Kinh phí cả giai đoạn: 200.000.000 đồng

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền về thương mại điện tử:

- Tổ chức các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước:

+ Nội dung: Cung cấp các kiến thức về thương mại điện tử; Tuyên truyền, phổ biến các chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về thương mại điện tử; thông tin về các mô hình thương mại điện tử trên thế giới, thương mại điện tử Việt Nam. Đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; lập kế hoạch phát triển TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến.

+ Số lớp: 01 lớp/năm, mỗi lớp 50 người.

+ Kinh phí cho cả giai đoạn: 190.000.000 đồng.

- Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

+ Nội dung tập huấn, đào tạo chủ yếu bao gồm: Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới và Việt Nam; Lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho doanh nghiệp; Các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; Các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; Ứng dụng marketing trực tuyến; Sản phẩm dịch vụ thương mại điện tử; Xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet;

- + Số lớp: 01 lớp/năm, mỗi lớp từ 50 đến 100 người;
- + Kinh phí cho cả giai đoạn: 190.000.000 VNĐ
- Tuyên truyền, quảng bá thương mại điện tử trên các phương tiện truyền thông:
- + Nội dung: Phổ cập kiến thức thương mại điện tử trên truyền hình; quảng bá, tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, các điển hình về ứng dụng thương mại điện tử, thông tin về giá cả hàng hóa, cơ hội giao thương.

- + Số Chương trình: 01 Chương trình/năm.
- + Kinh phí cho giai đoạn (2011-2015): 180.000.000 đồng.

c) Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ các Sở, Ban, ngành xây dựng Website, ứng dụng môi trường mạng máy tính điện tử để cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ công trực tuyến.

- Hỗ trợ các Sở, Ban, ngành duy trì hoạt động của Website:
- + Số đơn vị được hỗ trợ: 05 đơn vị/năm \times 5 năm = 25 đơn vị
- + Kinh phí: 10.000.000 đồng/Website \times 25 đơn vị = 250.000.000 đồng

d) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử:

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website hoặc nâng cấp website phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp (Hỗ trợ chi phí thiết kế ban đầu):

- + Số Website: 04 doanh nghiệp/năm (cả giai đoạn 20 doanh nghiệp).
- + Kinh phí cho giai đoạn (2011-2015): 100.000.000 đồng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào sàn giao dịch thương mại của tỉnh:
- + Số doanh nghiệp: 10 doanh nghiệp/năm (cả giai đoạn 50 doanh nghiệp).
- + Kinh phí cho giai đoạn (2011-2015): 50.000.000 đồng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào cổng thương mại điện tử quốc gia (ECVN):

- + Số doanh nghiệp: 5 doanh nghiệp/năm (cả giai đoạn 25 doanh nghiệp).
- + Kinh phí cho giai đoạn (2011-2015): 50.000.000 đồng.

e) Xây dựng, nâng cấp và duy trì Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh:

- Nội dung:
- + Thiết kế, đăng tải thông tin;
- + Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp Sàn giao dịch vào các cổng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;
- + Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh, các chương trình xúc tiến công nghiệp, thương mại và dịch vụ, cập nhật dữ liệu;

+ Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin, tạo cơ hội giao thương, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

- Kinh phí: 290.000.000 đồng.

f) Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại địa phương:

- Xây dựng bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công thương. Sở Công thương, phối hợp với Sở Nội vụ, dự thảo cơ cấu tổ chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

- Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh: Đề tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, bám sát thực tế của lãnh đạo tỉnh, Sở Công thương chủ trì xây dựng hệ thống trực tuyến về thu thập, xử lý số liệu xuất nhập khẩu. Các kết quả thu thập và xử lý của hệ thống sẽ giúp lãnh đạo tỉnh nắm bắt kịp thời và nhanh chóng ra quyết định điều hành lĩnh vực xuất nhập khẩu của tỉnh.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử cấp Sở.

+ Số lớp: 01 lớp/năm (cả giai đoạn 3 lớp).

+ Kinh phí bồi dưỡng, nâng cao kiến thức (2 năm đầu của kế hoạch): 95.000.000 đồng.

- Tổ chức khảo sát, học tập kinh nghiệm: Tổ chức các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm ở những tỉnh có thương mại điện tử phát triển để vận dụng và triển khai tại địa phương:

Kinh phí (2 đoàn \times 50.000.000 đồng/đoàn): 100.000.000 đồng.

III. NHU CẦU VÀ KINH PHÍ:

1. Nhu cầu kinh phí triển khai kế hoạch thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015 là: 1.695.000.000 đồng (có biểu chi tiết kèm theo).

2. Kinh phí: Ngân sách tỉnh cấp theo kế hoạch hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công thương:

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hàng năm xây dựng, thẩm định kế hoạch phát triển thương mại điện tử theo đúng quy định hiện hành, trình UBND tỉnh phê duyệt; phối hợp cùng với các Sở, Ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động theo kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất tình hình thực hiện kế hoạch tổng thể này về Ủy ban nhân dân tỉnh, tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch tổng thể.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ

sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Thông tin Truyền thông:

- Thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử; phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các Sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin - thương mại điện tử. Phối hợp với Sở Công Thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển thương mại điện tử với Chính phủ điện tử.

- Ban hành các chính sách, biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ thương mại điện tử .

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư :

Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương hàng năm xây dựng kinh phí tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương cho các dự án; nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành gửi về Sở Tài chính tổng hợp để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương hàng năm xây dựng kinh phí chi thường xuyên tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn sự nghiệp từ ngân sách địa phương cho các dự án này; nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Các Sở, ngành khác có liên quan: Phối hợp với Sở Công Thương thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, quyền hạn được giao.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Gia Nghĩa: Căn cứ nội dung của Kế hoạch, phối hợp với Sở Công thương triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn

